

TCT CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN – TNHH  
MỘT THÀNH VIÊN  
CÔNG TY CP CN-TM HỮU NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28/BC-HN

TP.Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2026

CÔNG TY CỔ  
PHẦN CÔNG  
NGHIỆP -  
THƯƠNG MẠI  
HỮU NGHỊ

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN  
CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ  
DN: C=VN, L=TPHCM, CN=CÔNG TY CỔ  
PHẦN CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI HỮU  
NGHIỆP, O=9.2342.19200300.100.1.1-MST:  
0300743380  
E=DUNGDT1990@GMAIL.COM  
Reason: I am the author of this document  
Location: your signing location here  
Date: 2026-04-07 09:59:18  
Foxit Reader Version: 9.7.0

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP – THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ NĂM 2025

### I. Thông tin chung:

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300743380
- Vốn điều lệ: 39.437.100.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 39.437.100.000 đồng
- Địa chỉ: 357 Lê Hồng Phong, Phường Vườn Lài, TP.HCM
- Số điện thoại: 028 38308899
- Số fax: 028 38301802
- Website: www.ftic.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): FTI

#### Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị tiền thân là Liên Hiệp Xí nghiệp Mô tô Xe đạp được thành lập theo Quyết định số 51/QĐ-UB ngày 26/03/1985 của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh, hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh xe đạp và phụ tùng xe gắn máy.

- Ngày 23/9/1994, Liên hiệp xí nghiệp Mô tô Xe đạp chuyển thành Doanh nghiệp nhà nước Công ty Xe và Máy Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 2825/QĐ-UB-KT ngày 29/03/1994 của UBND TP.HCM.

- Ngày 03/6/2003, Công ty Xe và Máy Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 2078/QĐ-UB ngày 03/06/2003 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt đề án cổ phần hóa Công ty Xe và Máy Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 06/01/2005, Công ty chính thức chuyển thành Công ty cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103003027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp ngày 06/01/2005 với Vốn điều lệ là 16.500.000.000 đồng, trong đó, tỷ lệ vốn cổ phần nhà nước nắm giữ là 87,26% và tỷ lệ vốn cổ phần bán cho Cán bộ Công nhân viên trong Công ty là 12,74%.

- Ngày 07/8/2017, Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị trở thành công ty đại chúng theo Công văn số 5412/UBCK-GSĐC của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.



- Ngày 16/8/2017, Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán – mã FTI, theo Công văn số 158/2017/GCNCP-VSD.

- Ngày 27/10/2017, ngày đầu tiên cổ phiếu Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị chính thức giao dịch trên sàn Upcom.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).

- Hợp tác với đối tác trong lĩnh vực giáo dục.

- Địa bàn kinh doanh: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).

+ Số 357 Lê Hồng Phong, Phường Vườn Lài, TPHCM (trụ sở chính).

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty áp dụng mô hình quản trị có Ban kiểm soát (Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc).

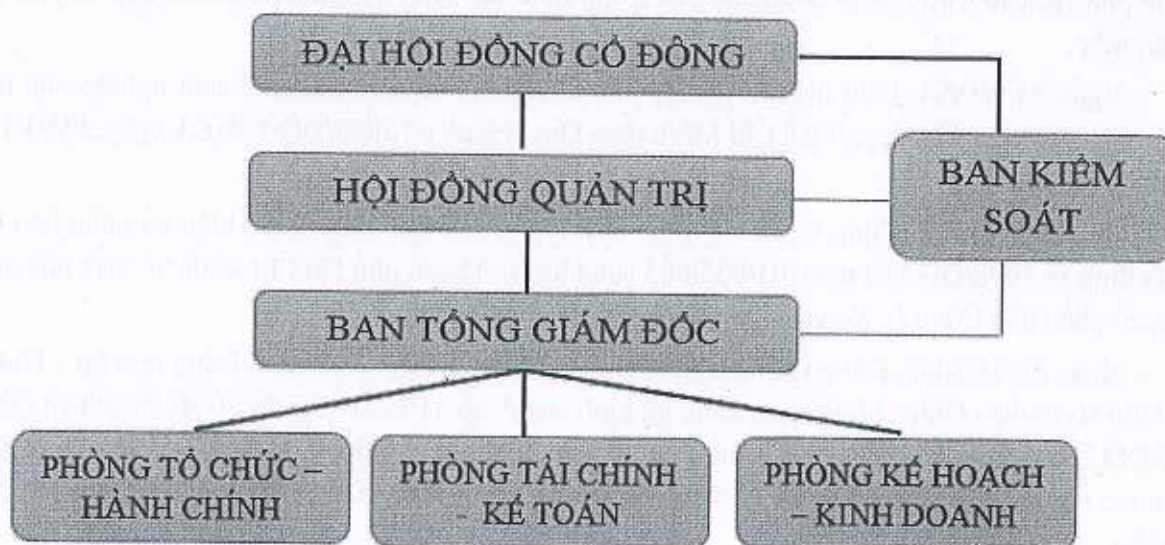
+ Đại hội đồng cổ đông: gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ công ty cổ phần quy định.

+ Hội đồng quản trị: là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ.

+ Ban kiểm soát: là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ thực hiện giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

+ Tổng Giám đốc: có nhiệm vụ thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



## b) Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty con: không có

- Công ty liên kết: Công ty Liên doanh Vikotrade

+ Địa chỉ: 257 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, TP.HCM

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp.

+ Vốn điều lệ thực góp: 19.528.349.740 đồng.

+ Vốn góp của Công ty Hữu Nghị tại Công ty Liên doanh Vikotrade: 9.808.971.017 đồng.

Công ty Hữu Nghị đầu tư góp vốn vào Công ty LD Vikotrade là 9.808.971.017 đồng tương đương 50% vốn điều lệ của Công ty LD Vikotrade, Công ty đã trích lập dự phòng 9.808.971.017 đồng.

Công ty LD Vikotrade đã hoàn tất các thủ tục gửi Sở Kế hoạch Đầu tư ngày 09/12/2019 và nhận được thông báo yêu cầu doanh nghiệp các thủ tục còn lại, trong đó phải thanh toán hết các khoản nợ theo quy định. Do số tiền còn lại không đủ để đóng tiền thuê đất, vì thế Ban thanh lý giải thể sẽ xem xét thủ tục theo hướng phá sản.

#### 4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Tập trung hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao hằng năm, phối hợp với cổ đông lớn (Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn) để thực hiện chương trình tái cơ cấu công ty.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Công ty luôn tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời, Công ty chú trọng thực hiện trách nhiệm xã hội, đảm bảo sự hài hòa giữa mục tiêu phát triển doanh nghiệp và lợi ích cộng đồng. Công ty tiếp tục triển khai các chương trình, hoạt động thiết thực như: Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường; Đẩy mạnh các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng, đặc biệt trong các hoàn cảnh khó khăn; Vận động đoàn viên, người lao động tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện, góp phần lan tỏa giá trị nhân văn và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

#### 5. Các rủi ro:

- Ngành sản xuất kinh doanh chính là chế tạo sản xuất xe đạp khó có thể thực hiện vì nguồn thu sản xuất kinh doanh chính rất nhỏ.

## II. Tình hình hoạt động trong năm:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

#### 1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

ĐVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện năm 2025 (đã kiểm toán)	So sánh (%) TH2025/ KH2025
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	11.563.414.588	12.550.319.147	108,53%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	861.732.402	4.993.648.227	579,48%

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện năm 2025 (đã kiểm toán)	So sánh (%) TH2025/ KH2025
3	Nộp ngân sách ( <i>thực nộp</i> )	5.928.239.383	4.696.749.815	79,22%

(Nguồn: Báo cáo Tài chính được kiểm toán số 204/BCKT/TC/2026/AASCS ngày 19/3/2026)

1.2 Tình hình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 so với kế hoạch như sau:

+ Tổng doanh thu và thu nhập khác thực hiện là 12.550.319.147 đồng, đạt 108,53% so với kế hoạch, bao gồm: doanh thu hoạt động kinh doanh chính là 8.481.916.836 đồng; doanh thu tài chính là 4.067.902.311 đồng; thu nhập khác là 500.000 đồng.

Ngoài ra, trong năm 2025 Công ty Hữu Nghị có nhận thêm các đợt cổ tức từ Công ty Song Mai chuyển trả, số tiền là: 28.080.000.000 đồng. Công ty tạm ghi nhận khoản cổ tức nêu trên vào khoản phải trả ngắn hạn do Công ty đang chờ Văn bản trả lời của Tổng Công ty hướng dẫn tháo gỡ khó khăn liên quan đến thủ tục tăng vốn điều lệ của Công ty Hữu Nghị vào Công ty Song Mai.

+ Kết quả kinh doanh có lợi nhuận trước thuế là 4.993.648.227 đồng, đạt 579,48% so với kế hoạch, trong đó lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh chính là 925.245.916 đồng, lợi nhuận từ hoạt động tài chính và thu nhập khác là 4.068.402.311 đồng.

+ Về nộp ngân sách: Công ty thực hiện nộp ngân sách năm 2025 số tiền là 4.696.749.815 đồng, đạt 79,23% so với kế hoạch, bao gồm: thuế thu nhập doanh nghiệp là 346.680.078 đồng; thuế giá trị gia tăng (VAT) là 740.270.323 đồng; thuế nhà đất, tiền thuê đất là 3.606.799.414 đồng; thuế khác là 3.000.000 đồng.

Công ty thực hiện nộp ngân sách ít hơn so với số kế hoạch đề ra là do trong năm Công ty được giảm tiền thuê đất (giảm 30% tiền thuê đất năm 2024 và năm 2025) tại mặt bằng 357 Lê Hồng Phong và mặt bằng 279 Nơ Trang Long, cụ thể như sau:

+ Mặt bằng 357 Lê Hồng Phong, số tiền giảm là: 969.724.800 đồng (theo QĐ số 4959/QĐ-TPHCM ngày 24/7/2025; QĐ số 13539/QĐ-TPHCM ngày 04/12/2025).

+ Mặt bằng 279 Nơ Trang Long, số tiền giảm là: 1.050.407.923 đồng (theo QĐ số 5658/QĐ-TPHCM ngày 01/8/2025; QĐ số 13824/QĐ-TPHCM ngày 09/12/2025; QĐ số 13905/QĐ-TPHCM ngày 10/12/2025). 2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

STT	TV Ban điều hành	Tóm tắt lý lịch	Tỷ lệ sở hữu CP đến ngày 31/12/2022
1	Ông Hồ Văn Tuấn – Tổng Giám đốc	- Ngày sinh: 01/02/1976 - Nơi sinh: TPHCM - Dân tộc: Kinh - Quốc tịch: Việt Nam - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện - Quá trình công tác:	Đại diện sở hữu cho Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn 1.183.126 cổ phiếu, chiếm

STT	TV Ban điều hành	Tóm tắt lý lịch	Tỷ lệ sở hữu CP đến ngày 31/12/2022
		<p>+ 2000 – 2009: Nhân viên Phòng Kỹ thuật cơ điện – Xây dựng cơ bản Công ty thuốc lá Bến Thành;</p> <p>+ 2009 – 2012: Nhân viên Phòng Đầu tư – Xây dựng cơ bản Tổng Công ty công nghiệp Sài Gòn TNHH – MTV;</p> <p>+ 2012 – 2014: Phó Phòng nghiên cứu – Phát triển Tổng Công ty công nghiệp Sài Gòn TNHH – MTV;</p> <p>+ 2014 – 2021: Phó giám đốc Nhà máy thuốc lá Bến Thành Craven “A” trực thuộc Tổng Công ty công nghiệp Sài Gòn TNHH – MTV;</p> <p>+ 2021 – 9/2022: Phó giám đốc Nhà máy thuốc lá Bến Thành trực thuộc Tổng Công ty công nghiệp Sài Gòn TNHH – MTV;</p> <p>+ 9/2022 – 6/2025: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị.</p> <p>+ 6/2025 – nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị</p>	30% SLCP đang lưu hành
2	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh – Kế toán trưởng	<p>- Ngày sinh: 23/02/1974</p> <p>- Nơi sinh: Tp.HCM</p> <p>- Dân tộc: Hoa</p> <p>- Quốc tịch: Việt Nam</p> <p>- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán.</p> <p>- Quá trình công tác:</p> <p>+ 02/1999 - 07/2016: Chuyên viên kế toán Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị.</p> <p>+ 07/2016 - 05/2021: Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị.</p> <p>+ 05/2021 - nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị.</p>	5.630 CP, tỷ lệ 0,143%

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

(a.1) Công ty có khoản đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần BĐS Sài Gòn Đông Dương (Công ty Đông Dương), cụ thể như sau:

Công ty Đông Dương được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 0303528663 cấp lần đầu ngày 20/10/2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Trong đó, Công ty sở hữu 100.000,00 cổ phiếu có mệnh giá 1.000.000.000 đồng, tương đương 1,6% vốn điều lệ. Tỷ lệ quyền biểu quyết của Công ty tại Công ty Đông Dương tương đương tỷ lệ sở hữu.

(a.2) Công ty có khoản đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Bất Động sản Song Mai (Công ty Song Mai), cụ thể như sau:

Căn cứ Biên bản thỏa thuận hợp tác số 05/2012 ngày 11 tháng 10 năm 2012 và Hợp đồng hợp tác đầu tư số 02/2014 ngày 15 tháng 08 năm 2014 giữa Công ty Hữu Nghị và Công ty TNHH Bất Động sản Ree về việc cùng hợp tác thành lập Công ty Song Mai để đầu tư thực hiện, khai thác dự án Trung tâm Thương mại - Cao ốc văn phòng tại 11 Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, TPHCM, Công ty Song Mai thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 0312025602 cấp lần đầu ngày 26/10/2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp với vốn điều lệ 100.000.000.000 đồng, trong đó Công ty Hữu Nghị chiếm 26%, Công ty TNHH Bất Động sản Ree chiếm 73,994% và các cổ đông khác chiếm 0,006% vốn điều lệ. Tại ngày 15 tháng 12 năm 2015, Công ty Song Mai tăng vốn điều lệ từ 100.000.000.000 đồng lên 300.000.000.000 đồng và tỷ lệ vốn góp của các cổ đông là không đổi.

Căn cứ vào Hợp đồng hợp tác nêu trên, trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 Công ty Hữu Nghị đã tạm ghi nhận khoản đầu tư tài chính dài hạn vào Công ty Song Mai với số tiền 78.000.000.000 đồng tương đương 26% vốn điều lệ của Công ty Song Mai và cổ tức lũy kế từ khi thành lập công ty đến ngày 30/09/2023 là 92.531.342.374 đồng, trong đó: cổ tức được cản trừ vào tiền góp vốn là 78.000.000.000 đồng. Theo thông báo của Công ty Song Mai và cổ tức đã nhận bằng tiền là 14.531.342.374 đồng.

Năm 2025, Công ty Hữu Nghị có nhận thêm các đợt cổ tức từ Công ty Song Mai chuyển trả, số tiền là: 28.080.000.000 đồng. Công ty tạm ghi nhận khoản cổ tức nêu trên vào khoản phải trả ngắn hạn do Công ty đang chờ Văn bản trả lời của Tổng Công ty hướng dẫn tháo gỡ khó khăn liên quan đến thủ tục tăng vốn điều lệ của Công ty Hữu Nghị vào Công ty Song Mai.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty con: Không có

- Công ty liên kết: Công ty Liên doanh Vikotrade

+ Địa chỉ: 257 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, TP.HCM

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp

+ Vốn điều lệ thực góp: 19.528.349.740 đồng.

+ Vốn góp của Công ty Hữu Nghị tại công ty Liên doanh Vikotrade : 9.808.971.017 đồng.

Công ty Vikotrade đã hoàn thành việc bàn giao mặt bằng và hồ sơ nhà đất tại 257 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh cho Trung tâm phát triển quỹ đất; quyết toán thuế, hoàn thành nghĩa vụ đối với các loại thuế: thu nhập doanh nghiệp, giá trị gia tăng, môn bài, thu nhập doanh nghiệp; và hiện nay đang tiến hành việc xin miễn giảm tiền thuê đất để hoàn tất việc giải thể Công ty Vikotrade theo quy định.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	157.700.669.619	191.786.181.918	21,61%
Doanh thu thuần	8.120.144.005	8.481.916.836	4,45%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.276.373.247	4.999.195.222	291,67%
Lợi nhuận khác	0	-5.546.995	
Lợi nhuận trước thuế	1.276.373.247	4.993.648.227	291,23%
Lợi nhuận sau thuế	1.015.974.273	3.982.698.638	292,00%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</i>				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,4	1,76	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	Lần	2,4	1,76	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</i>				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	18,66	31,04	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	22,95	45,02	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</i>				
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	0	0	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,05	0,04	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</i>				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	12,51	46,95	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,79	3,01	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,64	2,07	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	15,72	58,93	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đã phát hành:

3.943.710 cổ phần

Mệnh giá mỗi cổ phần: 10.000 đồng

*Loại cổ phần: cổ phần phổ thông*

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 3.937.790 cổ phần
- Cổ phiếu quỹ: 5.920 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 3.937.790 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng có điều kiện: 5.920 cổ phần

**b. Cơ cấu cổ đông:**

\* Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 31/12/2025 như sau:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>101</b>	<b>3.943.710</b>	<b>100%</b>
	- Tổ chức	2	3.474.920	88,11%
	- Cá nhân	99	462.870	11,74%
	- Công ty Hữu Nghị (cổ phiếu quỹ)	-	5.920	0,15%
2	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>101</b>	<b>3.943.710</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty Hữu Nghị do Trung tâm lưu ký chứng khoán cung cấp ngày 05/11/2025).

\* Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 31/12/2025 như sau:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMT/GCNDKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV	0300713668	58-60 Nguyễn Tất Thành, Phường 12, Quận 4, Tp.HCM.	3.441.320	87,26%
	<b>Tổng cộng</b>			<b>3.441.320</b>	<b>87,26%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty Hữu Nghị do Trung tâm lưu ký chứng khoán cung cấp ngày 05/11/2025).

**\* Cổ đông nhà nước:**

Cổ đông nhà nước làm đại diện là Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên. Theo danh sách cổ đông của Công ty tại ngày 05/11/2025, cổ đông nhà nước vẫn còn nắm giữ 3.441.320 cổ phần, chiếm 87,26% trên tổng số cổ phần của Công ty.

**\* Cổ đông nước ngoài:**

Theo danh sách cổ đông của Công ty tại ngày 05/11/2025, số lượng cổ phần do nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ là: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần của Công ty.

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

6.1. Tác động lên môi trường: Không có

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Không có

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

Điện năng tiêu thụ trong năm : 107.546 Kw

6.4. Tiêu thụ nước:

Lượng nước tiêu thụ trong năm : 2.873 m<sup>3</sup>

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Không bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

+ Số lao động đầu năm 2025: 14 người;

+ Số lao động tăng/giảm: Tăng 01 người;

+ Số lao động hiện nay: 13 người.

+ Thu nhập lương bình quân của người lao động thực hiện năm 2025 là: 7,18 triệu đồng/người/tháng.

- Về Công tác chăm lo, cải thiện đời sống cán bộ công nhân viên thực hiện theo thỏa ước lao động năm 2023:

+ Thực hiện hỗ trợ bữa ăn trưa cho cán bộ công nhân viên theo quy định tại Thỏa ước lao động tập thể;

+ Thực hiện trợ cấp khó khăn, hỗ trợ hiếu hi đối với cán bộ công nhân viên khi phát sinh các trường hợp đặc biệt;

+ Quan tâm, động viên kịp thời người lao động, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Thực hiện theo quy định tại Thỏa ước lao động tập thể, Công ty đã trang bị đồng phục và hỗ trợ tiền ăn ca cho người lao động với mức 50.000 đồng/ngày.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật như: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp; đồng thời chi trả các chế độ ốm đau, thai sản theo quy định.

- Bên cạnh đó, Công ty còn quan tâm chăm lo đời sống tinh thần cho người lao động thông qua các hoạt động như thăm hỏi hiếu hi, trợ cấp khó khăn đột xuất và các hình thức hỗ trợ khác khi cần thiết.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

Tạo điều kiện để người lao động tham gia các buổi tập huấn, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị do Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV (Công ty mẹ) tổ chức.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Đảm bảo vệ sinh tại cơ sở kinh doanh, không làm ảnh hưởng tới môi trường xung quanh.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:

Không có

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

ĐVT: đồng				
TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện năm 2025 (đã kiểm toán)	So sánh (%) TH2025/KH2025
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	11.563.414.588	12.550.319.147	108,53%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	861.732.402	4.993.648.227	579,48%
3	Nộp ngân sách (thực nộp)	5.928.239.383	4.696.749.815	79,22%

- Tổng doanh thu và thu nhập khác thực hiện là 12.550.319.147 đồng, đạt 108,53% so với kế hoạch, bao gồm: doanh thu hoạt động kinh doanh chính là 8.481.916.836 đồng; doanh thu tài chính là 4.067.902.311 đồng; thu nhập khác là 500.000 đồng.

- Kết quả kinh doanh có lợi nhuận trước thuế là 4.993.648.227 đồng, đạt 579,48% so với kế hoạch, trong đó lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh chính là 925.245.916 đồng, lợi nhuận từ hoạt động tài chính và thu nhập khác là 4.068.402.311 đồng.

- Về nộp ngân sách: Công ty thực hiện nộp ngân sách năm 2025 số tiền là 4.696.749.815 đồng, đạt 79,23% so với kế hoạch, bao gồm: thuế thu nhập doanh nghiệp là 346.680.078 đồng; thuế giá trị gia tăng (VAT) là 740.270.323 đồng; thuế nhà đất, tiền thuê đất là 3.606.799.414 đồng; thuế khác là 3.000.000 đồng. Công ty thực hiện nộp ngân sách ít hơn so với số kế hoạch đề ra là do trong năm Công ty được giảm tiền thuê đất (giảm 30% tiền thuê đất năm 2024 và năm 2025) tại mặt bằng 357 Lê Hồng Phong và mặt bằng 279 Nơ Trang Long.

*\*Các khó khăn:*

Đối với dự án 11 Đoàn Văn Bơ hiện nay chưa hoàn tất hồ sơ pháp lý về việc tăng vốn điều lệ Công ty Song Mai từ 100 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng. Công ty đang phối hợp với Cổ đông lớn là Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn rà soát lại việc hợp tác thực hiện dự án tại mặt bằng số 11 Đoàn Văn Bơ, Phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Việc giải thể công ty liên doanh Vikotrade chưa hoàn thành do số tiền còn lại không đủ để đóng tiền thuê đất. Công ty sẽ tiếp tục làm việc với Ban thanh lý Công ty LD Vikotrade tiếp tục đề nghị UBND TP.HCM xem xét lại thời gian nộp tiền thuê đất để được miễn giảm tiền thuê đất của khu đất tại số 257 đường Nơ Trang Long, phường Bình Lợi Trung để hoàn tất việc giải thể Công ty LD Vikotrade.

Việc thanh lý hợp đồng hợp tác với đối tác Công ty Hoàng Anh Mê Kông đối với dự án tại 279

Nợ Trang Long chưa thực hiện xong do đối tác không hợp tác. Hiện nay, Công ty đã kiện Công ty Hoàng Anh Mê Kông ra Tòa án nhân dân Khu vực 4 (Tòa án Nhân dân Quận 10 cũ) Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết.

Quỹ phúc lợi âm 1.029.928.255 đồng, chưa có phương án bù đắp khoản chi vượt này. Công ty Hữu Nghị sẽ tiếp tục làm việc với Ông Phạm Văn Tăng (nguyên Tổng giám đốc Công ty) để có phương án bù đắp về việc chi vượt quỹ khen thưởng phúc lợi này.

Hiện nay, cổ phiếu của Công ty Hữu Nghị tiếp tục bị hạn chế giao dịch kể từ ngày 20/03/2026 theo Quyết định số 201/QĐ-SGDHN ngày 20/3/2026 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc duy trì diện hạn chế giao dịch do Báo cáo Tài chính năm 2025 của Công ty bị Tổ chức kiểm toán từ chối cho ý kiến.

Ngoài ra, về tình hình nhân sự Công ty hiện rất thiếu hụt, đặc biệt là thời điểm hiện nay Công ty đang tiến hành thực hiện rà soát các công việc tồn đọng và các Dự án của Công ty.

## 2. Tình hình tài chính:

### a) Tình hình tài sản:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Số tiền tăng (giảm)
<b>Tổng giá trị tài sản</b>	<b>157.700.669.619</b>	<b>191.786.181.918</b>	<b>34.085.512.299</b>
<b>I. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>70.027.386.251</b>	<b>104.622.149.240</b>	<b>34.594.762.989</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	1.269.219.810	1.783.096.399	
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	61.000.000.000	92.877.824.657	
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	7.726.768.648	8.838.557.254	
4. Hàng tồn kho	0	0	
5. Tài sản ngắn hạn khác	31.397.793	1.122.670.930	
<b>II. Tài sản dài hạn</b>	<b>87.673.283.368</b>	<b>87.164.032.678</b>	<b>(509.250.690)</b>
1. Tài sản cố định	5.164.067.694	4.537.796.122	
2. Tài sản dở dang dài hạn	3.447.180.436	3.447.180.436	
3. Đầu tư tài chính dài hạn	79.000.000.000	79.000.000.000	
4. Tài sản dài hạn khác	62.035.238	179.056.120	

Tổng giá trị tài sản năm 2025 tăng so với năm 2024, tỷ lệ tăng 21,61%, giá trị tài sản tăng chủ yếu từ nguồn tiền cổ tức Công ty Song Mai chuyển trả và tiền lãi ngân hàng nhận được từ hoạt động đầu tư ngắn hạn (tiền gửi tiết kiệm).

### b) Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Số tiền tăng (giảm)
<b>Nợ phải trả</b>	<b>29.434.405.567</b>	<b>59.537.219.228</b>	<b>30.102.813.661</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>29.134.405.567</b>	<b>59.237.219.228</b>	<b>30.102.813.661</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	41.151.081	9.280.666	

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Số tiền tăng (giảm)
2. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	3.189.397.471	3.846.781.031	
3. Phải trả người lao động		1.073.740.176	
4. Phải trả ngắn hạn khác	26.933.785.270	55.337.345.610	
5. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(1.029.928.255)	(1.029.928.255)	
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>300.000.000</b>	<b>300.000.000</b>	<b>0</b>

Nợ phải trả năm 2025 tăng so với năm 2024, tỉ lệ tăng 103,32%, nợ phải trả tăng chủ yếu khoản phải trả ngắn hạn khác (Công ty tạm ghi nhận số tiền cổ tức Công ty Song Mai chuyển trả 28.080.000.000 đồng vào khoản phải trả ngắn hạn khác).

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Công ty đã thực hiện rà soát, sắp xếp lại lao động và bố trí công việc phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và tối ưu nguồn lực.

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Công ty sẽ tiếp tục phối hợp với cổ đông lớn là Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn để triển khai các nội dung tái cơ cấu, nhằm nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả sản xuất kinh doanh và hướng tới phát triển bền vững.

### 5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 204/BCKT/TC/2026/AASCS ngày 19/3/2026 của Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS) nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”.

Công ty Hữu Nghị giải trình ý kiến Công ty kiểm toán AASCS đính kèm tại Văn bản số 21/BC-BTGD ngày 19/3/2026.

### 6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

#### a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):

- Thực hiện chăm sóc, duy trì và phát triển diện tích cây xanh hiện có trong khuôn viên Công ty, góp phần cải thiện môi trường làm việc.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động cán bộ công nhân viên thực hiện nếp sống xanh – sạch – đẹp tại nơi làm việc cũng như nơi cư trú.

- Thực hiện tiết kiệm, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên như điện, nước, văn phòng phẩm..., góp phần giảm chi phí và bảo vệ môi trường.

#### b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ luôn được Công ty quan tâm thực hiện đầy đủ.

- Công ty tham gia đầy đủ chế độ về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn - bệnh nghề nghiệp cho người lao động, trợ cấp ốm đau thai sản theo Luật định.

#### c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

- Công ty tuân thủ các quy định của chính quyền địa phương, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường, cũng như không gây ảnh hưởng đến sức khỏe người dân xung quanh.

- Hỗ trợ tài chính cho quỹ phòng chống thiên tai bão lụt tại địa phương đơn vị trú đóng với số tiền 10.037.071 đồng;

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.*

Năm 2025, hoạt động sản xuất cơ khí (linh kiện và xe đạp hoàn chỉnh) của Công ty vẫn đang tạm dừng. Doanh thu hoạt động chủ yếu từ việc hợp tác với đối tác.

Về trách nhiệm môi trường và xã hội: Công ty quan tâm đến công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần người lao động trong Công ty được quan tâm; các chế độ chính sách đối với người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định; Công ty tuân thủ các quy định phòng cháy chữa cháy, môi trường xã hội.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

2.1. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD:

- Căn cứ theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban Tổng Giám Đốc Công ty đã triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, duy trì việc việc hợp tác với đối tác.

- Kết quả kinh doanh năm 2025 (đã kiểm toán) của Công ty như sau:

DVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện năm 2025 (đã kiểm toán)	So sánh (%) TH2025/ KH2025
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	11.563.414.588	12.550.319.147	108,53%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	861.732.402	4.993.648.227	579,48%
3	Nộp ngân sách ( <i>thực nộp</i> )	5.928.239.383	4.696.749.815	79,22%

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán)

2.2. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT:

Trong năm 2025, thông qua các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, Hội đồng quản trị đã ban hành 16 Nghị quyết, 06 Quyết định (đã công bố thông tin theo quy định). Theo đó, HĐQT đã phân công cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện 16 nội dung công việc theo Nghị quyết, Quyết định HĐQT (hoàn thành 16/16 nội dung); 25 nội dung công việc theo Biên bản họp HĐQT (hoàn thành 12/25 nội dung).

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

3.1. Về chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026:

Dự kiến số liệu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 như sau:

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026
Tổng doanh thu	12.574.369.975
Lợi nhuận trước thuế	3.778.506.622
Nộp ngân sách	3.243.644.998

### 3.2. Định hướng của Hội đồng quản trị:

Theo dõi và nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, đề ra các chủ trương, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026. Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của đơn vị. Hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với người lao động.

Đôn đốc, chỉ đạo Ban điều hành trong việc quản lý, sử dụng đối với các địa chỉ khu đất được Nhà nước giao; công tác quản lý, điều hành đơn vị.

Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm, đồng hành cùng Ban điều hành nỗ lực vượt khó khăn, đưa Công ty đi vào hoạt động ổn định, phát triển để đáp ứng mong muốn của ĐHCĐ cũng như nguyện vọng của người lao động tại đơn vị.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

a/ Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty nắm giữ tại công ty khác).

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập		Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Các chứng khoán khác do công ty phát hành
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm		
1	Ông Lê Tấn Dương	Chủ tịch HĐQT	30/6/2021	03/6/2025	Đại diện sở hữu phần vốn của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn với 1.272.255 cổ phần, tương ứng 32,26% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đến ngày 22/5/2025.	
2	Ông Tô Thiên Tân	Chủ tịch HĐQT	03/6/2025		Đại diện sở hữu phần vốn của Tổng Công ty Công	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập		Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Các chứng khoán khác do công ty phát hành
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm		
					ngành Sài Gòn với 1.272.255 cổ phần, tương ứng 32,26% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết từ ngày 22/5/2025.	
2	Ông Võ Hồng Phong	Thành viên HĐQT	30/6/2021	03/6/2025	Đại diện sở hữu phần vốn của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn với 1.183.126 CP, chiếm tỷ lệ 30% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đến ngày 01/6/2025.	
3	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt	Thành viên HĐQT	30/6/2021 Tái bổ nhiệm TV. HĐQT ngày 03/6/2025		- Đại diện sở hữu phần vốn của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn với 394.376 cổ phần, tương ứng 10% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết. - Kể từ ngày 01/6/2025, đại diện sở hữu phần vốn của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn với 985.939 cổ phần, tương ứng 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	
4	Ông Hồ Văn Tuấn	Thành viên HĐQT	8/9/2022 Tái bổ nhiệm TV. HĐQT		- Đại diện sở hữu phần vốn của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn với 591.563 cổ phần,	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập		Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Các chứng khoán khác do công ty phát hành
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm		
			ngày 03/6/2025		tương ứng 15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. - Kể từ ngày 01/6/2025, đại diện sở hữu phần vốn của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn với 1.183.126 cổ phần, tương ứng 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	

b/ Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban)

Không có

c/ Hoạt động của Hội đồng quản trị: (đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

- Các cuộc họp từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025 (theo nhiệm kỳ hoạt động 2021-2025) và (2025-2030):

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Tấn Dương	09 (05 lần họp, 02 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	Mãn nhiệm từ ngày 03/6/2025
2	Võ Hồng Phong	09 (05 lần họp, 02 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	Mãn nhiệm từ ngày 03/6/2025
3	Tô Thiên Tân	14 (08 lần họp, 08 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	Được bầu vào HĐQT từ ngày 03/6/2025
4	Lương Thị Ánh Nguyệt	23 (13 lần họp, 10 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
5	Hồ Văn Tuấn	23 (13 lần họp, 10 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	

- Nội dung và kết quả của các cuộc họp:

STT	Phiên họp ngày	Nội dung được thống nhất, thông qua
I	Họp ĐHĐCĐ	

1	03/6/2025 (Đại hội đồng cổ đồng thường niên năm 2025)	<p>1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ V (2025-2030) số 38/BC-HĐQT ngày 27/3/2025 của Hội đồng quản trị Công ty (chỉ thông qua nội dung báo cáo, không có ý kiến các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 do báo cáo tài chính năm 2024 Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến);</p> <p>2. Thông qua đối với Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) số 37/BC-BTGĐ ngày 27/3/2025 của Tổng Giám đốc Công ty (chỉ thông qua nội dung báo cáo, không có ý kiến các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 do báo cáo tài chính năm 2024 Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến);</p> <p>3. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2024 số 62/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty;</p> <p>4. Thông qua Tờ trình về thù lao, tiền lương thực hiện năm 2024 và dự kiến thù lao năm 2025 đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát số 63/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty;</p> <p>5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 tổng kết hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025) và phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030) số 05.2025/BC-BKS ngày 04/4/2025 của Ban Kiểm soát Công ty Hữu Nghị (chỉ thông qua nội dung báo cáo, không có ý kiến các số liệu liên quan kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 do báo cáo tài chính năm 2024 Báo cáo tài chính năm 2024 bị đơn vị kiểm toán độc lập từ chối đưa ra ý kiến);</p> <p>6. Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về việc ủy quyền để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025 số 64/TTr-HĐQT.2025 ngày 12/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty;</p> <p>7. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ V (2025-2030);</p> <p>8. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ V (2025-2030).</p>
2	Nghị quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 29/NQ- ĐHĐCĐ.2025 ngày 12/12/2025	<p>1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị theo Tờ trình số 125/TTr-HĐQT.2025 ngày 07/10/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.</p> <p>2. Thống nhất việc giao/ủy quyền cho Tổng giám đốc đồng thời là Người đại diện theo pháp luật của Công ty triển khai và thực hiện các công việc liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>
II	<b>Họp HĐQT</b>	<b>Nội dung được thống nhất, thông qua</b>
1	07/01/2025 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	Về việc điều chỉnh quỹ lương năm 2024



2	17/01/2025 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	Về việc Công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024.
3	22/01/2025	Về việc xem xét tình hình hoạt động Công ty Quý 4/2024, cả năm 2024 và kế hoạch năm 2025
4	10/3/2025	Về việc gia hạn thời gian tổ chức đại hội, dự kiến nội dung, chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025), phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030).
5	28/3/2025	về việc xét duyệt các báo cáo, tài liệu để chuẩn bị các bước họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025), phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030).
6	12/5/2025	Về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Tổng kết nhiệm kỳ IV (2020-2025) - Phương hướng nhiệm kỳ V (2025-2030).
7	23/5/2025	Về việc xem xét tình hình hoạt động Công ty quý 1 năm 2025 và dự kiến kế hoạch SXKD Quý 2 năm 2025
8	04/6/2025	Về việc bầu chủ tịch HĐQT, Bổ nhiệm Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật.
9	19/6/2025 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	Về lao động và quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024, kế hoạch năm 2025.
10	21/7/2025 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	Về việc cử nhân sự thay thế tiếp tục quản lý phần vốn góp của Công ty Hữu Nghị tại Công ty Song Mai.
11	22/7/2025 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	Về việc Công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2025.
12	22/7/2025	Về việc tham gia họp HĐQT Quý 2/2025 tại Công ty Song Mai
13	04/8/2025	Về việc xem xét các hoạt động Công ty Quý 2 và 06 tháng đầu năm 2025.
14	18/8/2025 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	Về việc đính chính nội dung về mức thù lao của TV. HĐQT trong biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
15	04/9/2025	Về việc xem xét và rà soát các công việc còn tồn đọng và hướng xử lý các công nợ còn tồn đọng.
16	29/9/2025	Về việc xem xét việc chi trả cổ tức của Công ty Song Mai và lựa chọn ngân hàng để gửi tiết kiệm nguồn tiền cổ tức nhận được từ Công ty Song Mai.
17	10/10/2025 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	Về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Hữu Nghị.
18	21/10/2025	Về việc tham gia và biểu quyết các nội dung tại cuộc họp HĐQT Quý 3/2025 tại Công ty Song Mai.

19	30/10/2025 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025.
20	12/11/2025 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	Về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Hữu Nghị.
21	27/11/2025	Về việc xem xét các hoạt động Công ty Quý 3 và dự kiến kế hoạch SXKD Quý 4 năm 2025
22	25/12/2025 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	Về việc ký Hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc Công ty
23	30/12/2025	Về việc dự kiến chi phí quỹ lương kế hoạch và thực hiện năm 2025 của Người lao động, Ban điều hành và Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên

d/ Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/ Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp)

Không có

e/ Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty
1	Ông Lê Tấn Dương	Chủ tịch HĐQT (mãn nhiệm ngày 03/6/2025)	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh quốc tế; Cử nhân Quản trị kinh doanh; Cử nhân cao đẳng Tin học
2	Ông Võ Hồng Phong	Thành viên HĐQT (mãn nhiệm ngày 03/6/2025)	Cử nhân Luật
3	Ông Tô Thiên Tân	Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm ngày 03/6/2025)	Cử nhân Quản trị kinh doanh
3	Ông Hồ Văn Tuấn	Thành viên HĐQT (tái bổ nhiệm ngày 03/6/2025)	Kỹ sư điện
5	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt	Thành viên HĐQT (tái bổ nhiệm ngày 03/6/2025)	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán - Kiểm toán

## 2. Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành).

- Từ 01/01/2025 đến 31/12/2025:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Các chứng khoán khác do công ty phát hành
1	Ông Huỳnh Văn Quang Trung	Trưởng Ban kiểm soát (mãn nhiệm ngày 03/6/2025)	Ngày 30/6/2021 (mãn nhiệm ngày 03/6/2025)	0%	Không có
2	Bà Hoàng Bích Châu	Thành viên Ban kiểm soát (tái bổ nhiệm ngày 03/6/2025)	Ngày 03/6/2025	0%	Không có
3	Bà Nguyễn Thị Thu	Thành viên Ban kiểm soát (tái bổ nhiệm ngày 03/6/2025 và được bầu làm Trưởng BKS)	Ngày 03/6/2025	0%	Không có
4	Bà Bùi Thuý Tiên	Thành viên Ban kiểm soát (được bổ nhiệm ngày 03/6/2025)	Ngày 03/6/2025	0%	Không có

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, nội dung và kết quả của các cuộc họp)

- Số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán:

+ Từ 01/01/2025 đến 31/12/2025:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Huỳnh Văn Quang Trung	0	0%	0%	Mãn nhiệm từ ngày 03/6/2025
2	Bà Nguyễn Thị Thu	02	100%	100%	
3	Bà Hoàng Bích Châu	02	100%	100%	
4	Bà Bùi Thuý Tiên	02	100%	100%	

Sau mỗi đợt kiểm tra, Ban kiểm soát lập biên bản ghi nhận các nội dung kiểm tra cùng những đề xuất, kiến nghị được gửi đến Ban Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị để triển khai các biện pháp thực hiện được kịp thời.

Chi tiết các đợt kiểm tra như sau:

Đợt kiểm tra	Ngày kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Báo cáo kết quả kiểm tra
1	Ngày 10 tháng 7 năm 2025	Kiểm tra tổng kết tình hình hoạt động của Công ty quý I năm 2025, nội dung kiểm tra theo Thông báo kiểm tra báo cáo tài chính năm 2025 số: 07.2025/TB-BKS ngày 07 tháng 7 năm 2025.	Biên bản kiểm tra báo cáo tài chính quý I năm 2025 số 08.2025/BB-BKS ngày 10 tháng 7 năm 2025.
2	Ngày 12 tháng 8 năm 2025	Kiểm tra tổng kết tình hình hoạt động của Công ty quý II năm 2025, nội dung kiểm tra theo Thông báo kiểm tra báo cáo tài chính quý II/2025 số: 09.2025/TB-BKS ngày 04 tháng 8 năm 2025.	Biên bản kiểm tra báo cáo tài chính quý II năm 2025 số 10.2025/BB-BKS ngày 12 tháng 8 năm 2025.

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

- Về công tác quản lý của Hội đồng quản trị (HĐQT): Trong năm 2025, tổ chức hoạt động của HĐQT đã tuân thủ đúng các quy định theo Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành khác. HĐQT theo dõi và nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, đã đề ra các chủ trương, định hướng phát triển Công ty cho từng giai đoạn trong năm, hỗ trợ Ban điều hành hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2025.

- Về công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc (BTGD): Hoạt động tổ chức điều hành của Ban Tổng Giám đốc cơ bản đã tuân thủ đúng các quy định theo Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành khác. Ban Tổng Giám đốc cần quan tâm đến việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, Biên bản họp HĐQT, các kiến nghị của Ban kiểm soát và các ý kiến loại trừ của Đơn vị Kiểm toán.

- Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT, BTGD và các Cổ đông: Ban kiểm soát đã cùng với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc phối hợp tổ chức thực hiện quyền cho các cổ đông theo Điều lệ Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi cho các Cổ đông. Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của Cổ đông phản ánh về tình hình hoạt động của Công ty.

Hoạt động khác của BKS: Không có

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích, chi phí:

TT	Họ tên	Chức danh	Lương	Phụ cấp cơm, xe	Thu nhập khác (Hỗ trợ, quà Lễ Tết)	Thù lao HĐQT, BKS	Tiền thù lao TV. HĐQT, TV. BKS Công ty Song Mai chi trả	Tổng cộng
1	Tô Thiên Tân	- Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm ngày 03/6/2025) - TV. HĐQT Công ty Song Mai (bổ nhiệm ngày 21/8/2025).	103.907.407	7.450.000	1.500.000		35.000.000	147.857.407

TT	Họ tên	Chức danh	Lương	Phụ cấp cơm, xe	Thu nhập khác (Hỗ trợ, quà Lễ Tết)	Thù lao HĐQT, BKS	Tiền thù lao TV. HĐQT, TV. BKS Công ty Song Mai chi trả	Tổng cộng
2	Lê Tấn Dương	Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm ngày 03/6/2025)			2.000.000	15.500.000		17.500.000
3	Hồ Văn Tuấn	- TV.HĐQT (tái bổ nhiệm ngày 03/6/2025); - Tổng Giám đốc (miễn nhiệm chức danh P.TGD bổ nhiệm chức danh TGD từ ngày 04/6/2025)	134.990.926	13.450.000	9.300.000	30.000.000		187.740.926
4	Võ Hồng Phong	- TV.HĐQT, Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 03/6/2025) - TV. HĐQT Công ty Song Mai (miễn nhiệm ngày 21/8/2025)	78.835.278	7.100.000	7.800.000	12.500.000	49.000.000	155.235.278
5	Lương Thị Ánh Nguyệt	TV.HĐQT (tái bổ nhiệm ngày 03/6/2025)			2.000.000	30.000.000		32.000.000
6	Huỳnh Văn Quang Trung	Trưởng BKS (miễn nhiệm ngày 03/6/2025)			2.000.000	13.000.000		15.000.000
7	Nguyễn Thị Thu	Trưởng BKS (miễn nhiệm chức danh TV và bổ nhiệm chức danh Trưởng ban từ ngày 03/6/2025)			2.000.000	30.700.000		32.700.000
8	Hoàng Bích Châu	TV.BKS (tái bổ nhiệm ngày 03/6/2025)			2.000.000	30.000.000		32.000.000
9	Bùi Thủy Tiên	TV.BKS (bổ nhiệm ngày 03/6/2025)				17.500.000		17.500.000
10	Nguyễn Thị	- Kế toán trưởng	116.561.771	12.175.000	25.700.000		48.000.000	202.436.771

TT	Họ tên	Chức danh	Lương	Phụ cấp cơm, xe	Thu nhập khác (Hỗ trợ, quà Lễ Tết)	Thù lao HĐQT, BKS	Tiền thù lao TV. HĐQT, TV. BKS Công ty Song Mai chi trả	Tổng cộng
	Kim Thanh	- TV. BKS Công ty Song Mai (tái bổ nhiệm ngày 21/8/2025).						
	<b>Tổng cộng</b>		<b>434.295.382</b>	<b>40.175.000</b>	<b>54.300.000</b>	<b>179.200.000</b>	<b>132.000.000</b>	<b>839.970.382</b>

b/ Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên).

Trong năm 2025, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo đối với giao dịch thuộc trường hợp này.

c/ Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

Trong năm 2025, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo về hợp đồng, giao dịch thuộc trường hợp này.

d/ Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/ kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty).

Trong năm 2025, Công ty thực hiện theo đúng quy định pháp luật về quản trị Công ty.

## VI. Báo cáo tài chính:

### 1. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Đính kèm Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và phát hành ngày 19 tháng 3 năm 2026 số 204/BCKT/TC/2026/AASCS.

### 2. Ý kiến kiểm toán:

Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số 204/BCKT/TC/2026/AASCS ngày 19/3/2026 của Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS) nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến” như sau:

#### “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

(1) Như đã trình bày tại Thuyết minh số V.2 và V.13a của phần Thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty đã ghi nhận khoản đầu tư tài chính dài hạn vào Công ty Cổ phần Bất Động sản Song Mai (“Công ty Song Mai”) với số tiền 78.000.000.000 VND tương đương 26% vốn điều lệ của Công ty Song Mai. Trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty đã ghi nhận vào khoản mục phải trả khác đối với cổ tức nhận được còn lại của năm 2024 và tạm ứng cổ tức năm 2025 từ khoản đầu tư vào công ty này với số tiền 28.080.000.000 VND và doanh thu hoạt động tài chính từ lãi khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn mà Công ty đã gửi từ tiền cổ tức nhận được từ Công ty Song Mai với số tiền 2.722.182.107 VND. Tại thời điểm phát hành báo cáo

kiểm toán, chúng tôi không thu thập được các bằng chứng chứng minh cho số tiền góp vốn, sự chấp thuận của Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đối với khoản góp vốn đầu tư này, có tức được nhận từ công ty này và lãi tiền gửi dự thu từ khoản cổ tức nhận được. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh đối với khoản đầu tư này, tiền cổ tức được nhận, lãi tiền gửi ngân hàng dự thu và các chỉ tiêu liên quan trên báo cáo tài chính.

(2) Như đã trình bày tại Thuyết minh số V.5 và V.13a của Thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có khoản phải thu khác ngắn hạn với số tiền là 5.953.770.248 VND và khoản phải trả khác ngắn hạn với số tiền 5.250.593.436 VND của cùng đối tượng Công ty Cổ phần Hoàng Anh Mê Kông. Tuy nhiên, tại thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán, chúng tôi chưa nhận được thư xác nhận số dư các khoản công nợ nêu trên và chúng tôi không có điều kiện thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế khác để xác định tính đúng đắn của các khoản nợ này. Do những vấn đề nêu trên, chúng tôi không thể xác định các điều chỉnh cần thiết đối với các số dư này, cũng như các ảnh hưởng đến các chỉ tiêu liên quan trên Báo cáo tài chính của Công ty. Ngoài ra, khoản phải thu khác ngắn hạn này đã quá hạn hơn 03 năm. Tuy nhiên, Công ty chưa trích lập dự phòng cho khoản công nợ này do ảnh hưởng của số dư nợ phải thu và nợ phải trả nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với khoản nợ này và điều chỉnh đối với chỉ tiêu "Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi" và các chỉ tiêu liên quan trên báo cáo tài chính hay không.

(3) Như đã trình bày tại Thuyết minh số V.14 của Thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có quỹ khen thưởng phúc lợi với số dư âm 1.029.928.255 VND, do Công ty đã chi vượt quỹ khen thưởng phúc lợi từ các năm trước. Tuy nhiên, Công ty chưa có chủ trương bù đắp khoản chi vượt nêu trên. Nếu áp dụng điều chỉnh phi hồi tố, quỹ khen thưởng phúc lợi và lợi nhuận chưa phân phối tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Công ty sẽ tăng và giảm cùng một số tiền là 1.029.928.255 VND. Đồng thời, lợi nhuận sau thuế trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 sẽ giảm tương ứng 1.029.928.255 VND.

(4) Như đã trình bày tại Thuyết minh số V.11 của Thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty ghi nhận Chi phí xây dựng cơ bản dở dang là chi phí xây dựng Công trình tại khu đất 279 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, Tp. Hồ Chí Minh với giá trị 3.447.180.436 VND. Tuy nhiên ngày 19 tháng 08 năm 2024, Tổng Công ty Công Nghiệp Sài Gòn – Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên (Công ty mẹ của Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị) đã gửi văn bản đến Thường trực Ban chỉ đạo 167. Theo đó, đề xuất đối với khu đất tại số 279 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, Tp. Hồ Chí Minh sẽ trả lại cho Nhà nước. Đồng thời Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị cũng đã có văn bản về việc trả lại khu đất 279 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, Tp. Hồ Chí Minh gửi Sở Tài Nguyên và Môi trường TPHCM. Ngày 06 tháng 01 năm 2025, Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị đã làm "Đơn tự nguyện trả lại đất" gửi đến Ủy ban nhân dân Tp. Hồ Chí Minh và Sở Tài nguyên và Môi trường TPHCM. Ngày 10 tháng 01 năm 2025, Ủy ban nhân dân Tp. Hồ Chí Minh đã chuyển Đơn tự nguyện trả lại đất đến Sở Tài Nguyên và Môi trường TPHCM để xem xét, xử lý theo chức năng, nhiệm vụ và quy định pháp luật. Ngày 11/07/2025, Công ty đã bàn giao mặt bằng khu đất diện tích 3.202 m<sup>2</sup> tại 279 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh cho Trung tâm phát triển quỹ đất. Đối với phần diện tích 5.422,1 m<sup>2</sup>, Công ty vẫn chưa hoàn tất việc bàn giao mặt bằng cho Trung tâm phát triển quỹ đất. Tại thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán, chúng tôi không thể thu thập được bằng chứng thích hợp về giá trị có khả năng thu hồi đối với chi phí đã bỏ ra để thực hiện các công trình xây dựng dở dang tại khu đất 279 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, Tp. Hồ Chí Minh. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu liên quan hoặc thuyết minh bổ sung cho Báo cáo tài chính kèm theo liên quan đến các vấn đề nêu trên hay không.

(5) Như đã trình bày tại thuyết minh số V.2 "Các khoản đầu tư tài chính dài hạn", đến ngày phát hành báo cáo kiểm toán, chúng tôi chưa nhận các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty Liên doanh Vikotrade, cũng như chưa nhận được tài liệu đánh giá của Ban Tổng Giám đốc về sự suy giảm giá trị của khoản đầu tư vào các công ty này, nên chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết

phải điều chỉnh đối với chỉ tiêu "Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn" và các chỉ tiêu liên quan trên báo cáo tài chính hay không.

**Từ chối đưa ra ý kiến**

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến", chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính đính kèm."

**3. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:**

Ban Giám đốc Công ty Hữu Nghị giải trình ý kiến Công ty kiểm toán AASCS đính kèm tại Văn bản số 21/BC-BTGD ngày 19/3/2026.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**ÔNG GIÁM ĐỐC**

*Hồ Văn Tuấn*



